

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

Số: 557 /QĐ - UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kbang, ngày 12 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật:

Công trình : Đường từ thị trấn Kbang đi xã Lơ Ku

Hạng mục: Nền, mặt đường và công trình thoát nước

Địa điểm : Xã Lơ Ku - huyện Kbang - tỉnh Gia Lai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số: 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số: 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số: 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số: 38/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh Gia Lai – Ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư công của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND huyện Kbang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án đường từ thị trấn Kbang đi xã Lơ Ku huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

Căn cứ kết quả thẩm định số: 107/TĐ – KH&HT ngày 10/ 10 /2016 về việc thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Đường từ thị trấn Kbang đi xã Lơ Ku, hạng mục: Nền, mặt đường và công trình thoát nước và tờ trình số 199/ TT-BQL ngày 28/9/ 2016 của Ban quản lý TH các dự án ĐT-XD huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Đường từ thị trấn Kbang đi xã Lơ Ku, hạng mục: Nền, mặt đường và công trình thoát nước; với nội dung sau:

1. Tên công trình: Đường từ thị trấn Kbang đi xã Lơ Ku, hạng mục: Nền, mặt đường và công trình thoát nước.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện.

3. Đơn vị lập hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng giao thông An Bình

4. Đơn vị thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Phòng Kinh tế và Hạ tầng

5. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện tuyến đường, tạo điều kiện phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, ổn định đời sống của nhân dân và tăng cường trật tự an ninh quốc phòng của khu vực.

6. Địa điểm xây dựng: xã Lơ Ku, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

7. Quy mô xây dựng:

Nền đường: Tổng chiều dài nền đường thiết kế: $L = 1.453,70\text{m}$. Nền đường rộng $6,5\text{m}$ ta luy đào $1/1$, ta luy đắp $1/1,5$. Nền đường sau khi hoàn thiện đạt độ chặt lu lèn K95;

Mặt đường: Tổng chiều dài mặt đường thiết kế $1.453,70\text{m}$

Mặt đường thiết kế bằng BTXM rộng $3,5\text{m}$, dốc ngang 2% mái 2% . Kết cấu mặt đường cụ thể như sau: Lớp mặt bê tông xi măng đá 2×4 M250 dày 20cm , lớp lót móng giấy dầu, Lớp đất đồi chọn lọc dày 20cm , lu lèn đạt độ chặt $K=0.98$;

Lề đường: Lề đường không gia cố, rộng mỗi bên $1,5\text{m}$, dốc ngang lề 4% , lu lèn đạt độ chặt K95;

Thoát nước dọc: bằng rãnh đất, rãnh hình thang kích thước $(0,4 \times 1,2) \times 0,4\text{m}$. Gia cố rãnh xây đá hộc VXM M100, Riêng một số đoạn rãnh xây đá hộc hư hỏng được xây dựng mới lại và một số đoạn rãnh xây bị vùi lấp được nạo vét và sửa chữa lán, trát VXM M100

Thoát nước ngang:

Tận dụng các cống ngang đường còn sử dụng tốt;

Tại km $0+110,6\text{m}$ cống tròn D100, $L=14,9\text{m}$ gia cố hạ lưu bằng rọ đá.

An toàn giao thông: QCVN 41:2012/BGTVT

8. Tổng mức đầu tư: 3.000.000.000,0 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ đồng chẵn)

Trong đó: Chi phí xây dựng:

2.307.215.000 đồng

Chi phí Quản lý dự án

47.382.000 đồng

Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:

192.058.000 đồng

Chi phí khác:

141.415.000 đồng

Chi phí dự phòng

311.930.000 đồng

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện năm 2017.

10. Hình thức quản lý dự án: UBND huyện giao BQL thực hiện các dự án ĐT-XD huyện trực tiếp quản lý điều hành dự án.

11. Thời gian thực hiện dự án: thi công và hoàn thành năm 2017

Điều 2. UBND huyện giao trách nhiệm cho Ban quản lý TH các dự án ĐT-XDCB huyện trực tiếp quản lý điều hành dự án, có trách nhiệm quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả vốn đầu tư, chịu trách nhiệm về chất lượng công trình, tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 167/QĐ-SKHĐT

Gia Lai, ngày 30 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình:
Trạm y tế xã Nghĩa An, xã KonBla và thị trấn Kbang, huyện Kbang
thị trấn KBang, huyện Kbang

GIÁM ĐỐC SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Đầu tư công 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trạm y tế xã Nghĩa An, xã KonBla và thị trấn Kbang, huyện Kbang;

Theo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trạm y tế xã Nghĩa An, xã KonBla và thị trấn Kbang, huyện Kbang tại văn bản số 131/SXD-QLCL.KQTĐ ngày 30/10/2015 của Sở Xây dựng;

Xét đề nghị của UBND huyện Kbang tại Tờ trình số 283/TTr-UBND ngày 30/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Trạm y tế xã Nghĩa An, xã KonBla và thị trấn Kbang, huyện Kbang với những nội dung như sau:

1. Tên công trình: Trạm y tế xã Nghĩa An, xã KonBla và thị trấn Kbang, huyện Kbang.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Kbang.

3. Tổ chức tư vấn lập BCKTKT: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Gia Lai.

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Chăm sóc sức khỏe cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã, thị trấn. Góp phần tôn tạo không gian cho khu vực ngày một khang trang hơn. Tạo tiền đề để xây dựng xã đạt tiêu chí nông thôn mới.

5. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

6. Địa điểm xây dựng: xã Nghĩa An, xã KonBla và thị trấn Kbang, huyện Kbang.

7. Phương án xây dựng:

- Quyết định số : 2271/2002/QĐ-BYT ngày 17/6/2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tiêu chuẩn thiết kế Trạm Y tế Cơ sở - Tiêu chuẩn thiết kế;

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế và các quy định chuyên ngành khác có liên quan.

8. Loại, cấp công trình: Dự án thuộc nhóm C - công trình dân dụng, cấp III.

9. Nội dung, quy mô xây dựng:

9.1. Trạm Y tế thị trấn Kbang:

9.1.1. Trạm Y tế

- Quy mô: Nhà 01 tầng; DTXD $344,4m^2$, DTS $318m^2$; chiều cao nền trung bình từ 0,75m đến 1,050m so với mặt sân, chiều cao trần 3,6m, cao độ đỉnh mái +7,125m.

- Quy cách: Móng, khung, sàn, trần BTCT đá 10x20 mác 200; tường xây gạch không nung và gạch rỗng; cửa đi, cửa sổ bằng sắt, kính dày 5mm có hoa sắt bảo vệ; nền lát gạch granite, tường trong nhà ốp gạch men; mái lợp tôn dày 0,4mm, xà gồ thép hộp C100x50x2; hoàn thiện trát vữa và sơn 03 nước; hệ thống điện, nước được thiết kế hoàn chỉnh.

9.1.2. Nhà công vụ

- Quy mô: Nhà 01 tầng; DTXD $114,9m^2$, DTS $104,9m^2$; chiều cao nền trung bình từ 0,45m đến 0,75m so với mặt sân, chiều cao trần 3,6m, cao độ đỉnh mái +6,0m.

- Quy cách: Móng, khung, sàn, trần BTCT đá 10x20 mác 200; tường xây gạch không nung và gạch rỗng; cửa đi, cửa sổ bằng sắt, kính dày 5mm có hoa sắt bảo vệ; nền lát gạch granite, tường trong nhà ốp gạch men; mái lợp tôn dày 0,4mm, xà gồ thép hộp C100x50x2; hoàn thiện trát vữa và sơn 03 nước; hệ thống điện, nước được thiết kế hoàn chỉnh.

9.1.3. Các hạng mục phụ:

- Nhà để xe: DTXD: $40m^2$;

- Bể nước: Thể tích bể $10m^3$;

- Giếng nước: Chiều sâu 15,0m, đường kính 1m;

- Sân bê tông: Diện tích $482m^2$;

- Cổng hàng rào: Chiều dài cổng hàng rào thoáng: 42,4m, hàng rào lưới B40: 68,2m.

- Sân nền: Diện tích sân nền $1.226,3m^2$.

- Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống điện, nước tổng thể được thiết kế hoàn chỉnh.

9.1.4. Thiết bị: Trang bị bàn ghế làm việc, tủ đựng hồ sơ.

9.2. Trạm Y tế xã KonBla

9.2.1. Trạm Y tế

- Quy mô: Nhà 01 tầng; DTXD $320,5m^2$, DTS $297m^2$; chiều cao nền trung bình từ 0,45m đến 0,9m so với mặt sân, chiều cao trần 3,6m, cao độ đỉnh mái +7,1m.

- Quy cách: Móng, khung, sàn, trần BTCT đá 10x20 mác 200; tường xây gạch không nung và gạch rỗng; cửa đi, cửa sổ bằng sắt, kính dày 5mm có hoa sắt bảo vệ; nền lát gạch granite, tường trong nhà ốp gạch men; mái lợp tôn dày 0,4mm, xà gồ thép hộp C100x50x2; hoàn thiện trát vữa và sơn 03 nước; hệ thống điện, nước được thiết kế hoàn chỉnh.

9.2.2. Nhà công vụ

- Quy mô: Nhà 01 tầng; DTXD $110,7m^2$, DTS $106,3m^2$; chiều cao nền trung bình từ 0,45m đến 0,75m so với mặt sân, chiều cao trần 3,6m, cao độ đỉnh mái +6,0m.

- Quy cách: Móng, khung, sàn, trần BTCT đá 10x20 mác 200; tường xây gạch không nung và gạch rỗng; cửa đi, cửa sổ bằng sắt, kính dày 5mm có hoa sắt bảo vệ; nền lát gạch granite, tường trong nhà ốp gạch men; mái lợp tôn dày 0,4mm, xà gồ thép hộp C100x50x2; hoàn thiện trát vữa và sơn 03 nước; hệ thống điện, nước được thiết kế hoàn chỉnh.

9.2.3. Các hạng mục phụ:

- Nhà để xe: DTXD: $40m^2$;

- Bể nước: Thể tích bể $10m^3$.

- Cổng qua đường: Chiều dài: $L = 8,0m$.
- Sân bê tông: Diện tích $655m^2$.
- Cổng hàng rào: Chiều dài cổng hàng rào thoáng: $31,1m$, hàng rào lưới B40: $138m$.
- Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống điện, nước tổng thể được thiết kế hoàn chỉnh.

9.3. Trạm Y tế xã Nghĩa An

9.3.1. Trạm Y tế

- Quy mô: Nhà 01 tầng; DTXD $335,5m^2$, DTS $328,6m^2$; chiều cao nền trung bình từ $0,25m$ đến $1,0m$ so với mặt sân, chiều cao trần $3,6m$, cao độ đỉnh mái $+7,1m$.

- Quy cách: Móng, khung, sàn, trần BTCT đá $10x20$ mác 200; tường xây gạch không nung và gạch rỗng; cửa đi, cửa sổ bằng sắt, kính dày $5mm$ có hoa sắt bảo vệ; nền lát gạch granite, tường trong nhà ốp gạch men; mái lợp tôn dày $0,4mm$, xà gồ thép hộp $C100x50x2$; hoàn thiện trát vữa và sơn 03 nước; hệ thống điện, nước được thiết kế hoàn chỉnh.

9.3.2. Nhà công vụ

- Quy mô: Nhà 01 tầng; DTXD $118,7m^2$, DTS $108,5m^2$; chiều cao nền trung bình từ $0,25m$ đến $0,75m$ so với mặt sân, chiều cao trần $3,6m$, cao độ đỉnh mái $+6,0m$.

- Quy cách: Móng, khung, sàn, trần BTCT đá $10x20$ mác 200; tường xây gạch không nung và gạch rỗng; cửa đi, cửa sổ bằng sắt, kính dày $5mm$ có hoa sắt bảo vệ; nền lát gạch granite, tường trong nhà ốp gạch men; mái lợp tôn dày $0,4mm$, xà gồ thép hộp $C100x50x2$; hoàn thiện trát vữa và sơn 03 nước; hệ thống điện, nước được thiết kế hoàn chỉnh.

9.3.3. Các hạng mục phụ:

- Nhà để xe: DTXD: $40m^2$.
- Bể nước: Thể tích bể $10m^3$.
- Giếng nước: Chiều sâu $15,0m$, đường kính $1m$.
- Cổng qua đường: Chiều dài: $L = 8,0m$.
- Sân bê tông: Diện tích $655m^2$.
- Cổng hàng rào: Chiều dài cổng hàng rào thoáng: $33,8m$, hàng rào lưới B40: $128m$.
- Sân nền: Diện tích sân nền $1.252,5m^2$.
- Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống điện, nước tổng thể được thiết kế hoàn chỉnh.

10. Tổng mức đầu tư :

9.000.000.000 đồng

(Chín tỷ đồng)

Trong đó:

Chi phí xây dựng:	7.414.119.000	đồng
Chi phí thiết bị:	47.398.000	đồng
Chi phí quản lý dự án:	171.208.000	đồng
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	486.868.000	đồng
Chi phí khác:	62.225.000	đồng
Chi phí dự phòng:	818.182.000	đồng

11. Nguồn vốn: Vốn xô số kiến thiết.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư có trách nhiệm ký hợp đồng thuê Ban quản lý dự án chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án khu vực có năng lực phù hợp với quy mô, tính chất công trình để thực hiện quản lý dự án theo quy định hiện hành.

13. Phương thức thực hiện dự án: Thực hiện theo quy định của Luật Đầu thầu.

14. Thời gian thực hiện: Năm 2016-2018.

15. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Có trách nhiệm quản lý và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả vốn đầu tư, chịu trách nhiệm về chất lượng công trình, tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan và Chủ tịch UBND huyện Kbang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT-TĐ&GSĐT.

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực: 10.....Quyển số: 61SC7/DS

Ngày 10 tháng 4 năm 2017.....

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Hồ Phước Thành

Y Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN

HUYỆN KBANG

Số: 03 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kbang, ngày 16 tháng 01 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt điều chỉnh Dự toán xây dựng công trình:

Trạm y tế xã Nghĩa an, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang.

Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015.

Căn cứ Luật Xây dựng số: 50/2014/QH13.

Căn cứ Nghị Định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính Phủ - Về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình và bảo trì công trình xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về việc qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2015 của Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai-V/v phê duyệt báo cáo kinh tế -kỹ thuật xây dựng công trình: Trạm y tế xã Nghĩa an, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang.

Căn cứ Quyết định số : 954/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Gia lai về việc Giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2017.

Xem xét hồ sơ điều chỉnh dự toán công trình: Trạm y tế xã Kông Bờ La, huyện Kbang – Hạng mục: Trạm y tế và các hạng mục phụ do Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Gia Lai lập và được Công ty cổ phần kiểm định và tư vấn xây dựng –HXD Gia Lai thẩm tra điều chỉnh dự toán tại văn bản số: 28/BC-TTr ngày 27/12/2016 .

Xét đề nghị của BQL TH các dự án ĐT-XDCB huyện tại Tờ trình số: 06 /TT-BQL ngày 11/01/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình: Trạm y tế xã Nghĩa an, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang-Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ la với các nội dung sau:

1.Điều chỉnh dự toán công trình:

Điều chỉnh Mục 10; Điều 1; Quyết định số: 167/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2015 của Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai-V/v phê duyệt báo cáo kinh tế -kỹ thuật xây

dựng công trình: Trạm y tế xã Nghĩa an, xã KonBla và thị trấn Kbang, huyện Kbang (Tách riêng phần dự toán Trạm y tế xã Kông Bờ La)

***Tổng dự toán: 2.800.000.000 đồng.**

(Bằng chữ: Hai tỷ tám trăm triệu đồng chẵn)

DVT: đồng.

Thành phần chi phí	Đã phê duyệt	Phê duyệt điều chỉnh
Chi phí xây dựng	2.316.630.924	2.407.484.000
Chi phí thiết bị	0	0
Chi phí QLDA	53.156.150	55.241.000
Chi phí tư vấn XD	149.554.744	156.771.000
Chi phí khác	19.554.305	116.132.000
Dự phòng phí	261.103.878	64.372.000
Tổng cộng (làm tròn)	2.800.000.000	2.800.000.000

2. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh theo chế độ chính sách và giá vật liệu xây dựng mới.

3. Các nội dung khác: Thực hiện theo Quyết định số: 167/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2015 của Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai-V/v phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Trạm y tế xã Nghĩa an, xã KonBla và thị trấn Kbang, huyện Kbang.

Điều 2: UBND huyện giao trách nhiệm cho BQL thực hiện các dự án ĐT-XDCB huyện trực tiếp quản lý thực hiện dự án, có trách nhiệm quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả vốn đầu tư, chịu trách nhiệm về chất lượng công trình, tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3: Các ông Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính-Kế hoạch, Kinh Tế- Hạ tầng, Giám đốc kho bạc Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Trưởng BQL thực hiện các dự án ĐT-XDCB huyện Kbang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

-Như điều 3.

-Lưu VT-VP-TH.



Võ Văn Phán

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trạm y tế xã Nghĩa An, Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang; Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ luật Đấu thầu năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh Gia Lai Ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư công của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2015 của Giám đốc sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Trạm y tế xã Nghĩa An, Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang;

Căn cứ quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của Chủ tịch UBND huyện Kbang về việc phê duyệt điều chỉnh Dự toán xây dựng công trình: Trạm y tế xã Nghĩa An, Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang; Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La;

Xét đề nghị của BQL thực hiện các dự án ĐT XD CB huyện Kbang tại Tờ trình số 12/TTr-BQL ngày 16/01/2017 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trạm y tế xã Nghĩa An, Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang; Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La;

Xét Báo cáo thẩm định số 07/BCTĐ – TCKH ngày 20/01/2017 của phòng Tài chính – KH về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trạm y tế xã Nghĩa An, Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang; Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trạm y tế xã Nghĩa An, Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang; Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. BQL thực hiện các dự án ĐT XD CB huyện Kbang chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài Chính - Kế hoạch, Trưởng BQL thực hiện các dự án ĐT XD CB huyện, Giám đốc Kho bạc huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./. *Cv*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VP, VT, TH.



Võ Văn Phán

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

CÔNG TRÌNH: Trạm y tế xã Nghĩa An, Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang;

HẠNG MỤC: Trạm y tế xã Kông Bờ La;

(Kèm theo Quyết định số 11 /QĐ – UBND ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chủ tịch UBND huyện Kbang)

Số TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Triệu VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
01	Thi công xây dựng công trình	2.491,746	Sổ xố kiến thiết	Chào hàng cạnh tranh trong nước	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I Năm 2017	Trộn gói	180 ngày
03	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	63,269		Theo thời gian thi công				
04	Bảo hiểm công trình	6,019		Theo quy định hiện hành				
05	Tư vấn lập HSMT	2,492		07 ngày				
Tổng giá trị các gói thầu		2.563,526						

PC

Vấn bản điện tử

Nhập từ khóa chính xác để tìm kiếm thông tin

Ngày 2/3/2017 14:17:48

Người dùng Bên mời thầu

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ

THẦU

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

HÀNG HÓA

XÂY LẬP

TU VẤN

HỢN HỢP

PHI TỰ VẤN

LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

THÔNG BÁO VON TÀI TRỢ

Thông tin chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Xin trân trọng thông báo!

Để đảm bảo từ cách hợp lệ của nhà thầu, nhà đầu tư là tổ chức khi tham dự thầu theo Luật đấu thầu (quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 5 Luật đấu thầu và Khoản 1 Điều 37 Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT- BTC ngày 8/9/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính), đề nghị các nhà thầu, nhà đầu tư đăng ký thông tin vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tại địa chỉ <http://muasamcong.mpi.gov.vn> theo Hướng dẫn sử dụng được đăng tải trên Hệ thống này.

Loại thông báo	Dự án thực
Hình thức thông báo	Đăng lần đầu
Số KHLCNT	20170200300 - 00
Tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Trạm y tế xã Nghiã An, Kông Bô La và thị trấn Kbang, huyện Kbang (Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bô La)
Bên mời thầu	2017564-Ban quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện Kbang, tỉnh Gia Lai
Tên chủ đầu tư	UBND huyện Kbang
Phân loại	Dự án đầu tư
Trạng thái quyết định	Đã có quyết định phê duyệt dự án đầu tư
Tổng mức đầu tư	9.000.000.000 VND
Cơ quan phê duyệt	UBND huyện Kbang
Ngày phê duyệt	24/01/2017
Số văn bản phê duyệt	11/QĐ-UBND

Quay lại

[Số gói thầu : 1]

S/Hiệu gói thầu	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn NT	Thời gian lựa chọn NT	Hình thức HD	Thời gian thực hiện HD
1 01	Xây lắp công trình: Trạm y tế xã Nghiã An, Kông Bô La và thị trấn Kbang, huyện Kbang (Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bô La)	2.491.746.000 (VND)	Số xã kiến thiết	Chào hàng cạnh tranh, Trong nước, Không số tuyển, Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I năm 2017	Tron gói	180 ngày

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Phê duyệt hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh gói thầu thi công xây lắp**
Công trình: Trạm y tế xã Kông Bờ La, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015.

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số: 38/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư công của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số: 03/QĐ-UBND ngày 16/ 01/2017 của Chủ tịch UBND huyện Kbang-V/v phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình: Trạm y tế xã Nghĩa An, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang-Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La.

Căn cứ Quyết định số: 11/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của Chủ tịch UBND huyện Kbang -V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trạm y tế xã Kông Bờ La, huyện Kbang;

Xem xét hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh gói thầu thi công xây lắp công trình: Trạm y tế xã Kông Bờ La, huyện Kbang do Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Gia Lai lập và và theo đề nghị của phòng Tài chính-Kế hoạch huyện tại văn bản thẩm định số: 19/TĐ-TCKH ngày 09/02/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh gói thầu thi công xây lắp công trình: Trạm y tế xã Kông Bờ La, huyện Kbang với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Trạm y tế xã Kông Bờ La, huyện Kbang .

2. Tên gói thầu: Xây lắp công trình: Trạm y tế xã Kông Bờ La, huyện Kbang.

-Giá gói thầu: 2.491,746 triệu đồng.

(Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm chín một triệu, bảy trăm bốn sáu nghìn đồng chẵn)

-Giá gói thầu làm cơ sở để xếp hạng nhà thầu khi mở, xét chọn thầu gói thầu.

-Giá trúng thầu phải $\leq$ giá gói thầu.

3. Địa điểm xây dựng: xã Kông Bờ La, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

4. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Kbang.

-Đơn vị thực hiện (bên mời thầu): BQL thực hiện các dự án ĐT-XDCB huyện Kbang.

5. Nguồn vốn: Nguồn Xổ số kiến thiết -năm 2017.

6. Hình thức lựa chọn nhà thầu và phương thức đấu thầu:

-Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh.

-Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

7. **Thời gian tổ chức đấu thầu:** 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo mời thầu.

8. **Hình thức hợp đồng:** Hợp đồng trọn gói

9. **Thời gian thực hiện hợp đồng:** 180 ngày kể từ ngày ký hợp đồng thi công.

10. **Địa điểm đấu thầu:** Tại Ban quản lý thực hiện các dự án ĐT-XDCB Huyện Kbang (số 78 đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai).

11. **Nội dung hồ sơ yêu cầu:**

Chương I: Chỉ dẫn đối với nhà thầu

Chương II: Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ đề xuất

Chương III: Biểu mẫu

Chương IV: Yêu cầu đối với gói thầu

Chương V: Dự thảo hợp đồng

12. **Tổ chuyên gia:** Tổ chuyên gia đấu thầu thực hiện theo quy định tại Điều 16, Điều 75 và Điều 76 Luật đấu thầu và do Chủ đầu tư thành lập.

Điều 2: Các ông (bà); Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện, trưởng các phòng; Tài chính-Kế hoạch, Kinh tế & Hạ tầng, Giám đốc kho bạc nhà nước, Trưởng BQL thực hiện các dự án ĐT-XD huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

-Như điều 2.

-Lưu VT-VP-TH



Võ Văn Phán

Thông báo mời thầu

Thông tin chung			
Số TBMT	20170205730-00	Ngày đăng tải	16/02/2017 10:35
Hình thức thông báo	Đăng lần đầu		
Loại thông báo	Thông báo thực	Lĩnh vực thông báo	Gói xây lắp
Bên mời thầu	Z017564 - Ban quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện Kbang, tỉnh Gia Lai		
Phân loại	Dự án đầu tư		
Tên gói thầu	Xây lắp công trình: Trạm y tế xã Kông Bờ La, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (hạng mục: Trạm y tế)		
Tên dự án	Trạm y tế xã Kông Bờ La, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (hạng mục: Trạm y tế)		
Nguồn vốn	Nguồn xổ số kiến thiết năm 2017		
Phương thức	Một giai đoạn một túi hồ sơ		
Thời gian thực hiện hợp đồng	180 ngày		
Nội dung chính gói thầu	thi công xây dựng Trạm y tế		
Phương thức hợp đồng	Trọn gói		
Hình thức đấu thầu	Chào hàng cạnh tranh	Chọn nhà thầu trong nước	

Hình thức nhận HSDT	Đấu thầu trực tiếp		
Thời gian bán HSMT từ ngày	22/02/2017 07:30	Đến ngày	02/03/2017 16:00
Địa điểm	BQL thực hiện các dự án đầu tư và XDCB huyện Kbang. Địa chỉ: 78 Trần Hưng Đạo, thị trấn Kbang, huyện Kbang, Gia Lai.		
Giá bán	1,000,000 VND		
Thời điểm mở thầu	02/03/2017 16:30		
Hình thức đảm bảo	bằng séc, hoặc thư bảo lãnh của 1 ngân hàng trong nước		
Số tiền đảm bảo	35.000.000 VND		
Số tiền bằng chữ	Ba mươi năm triệu đồng chẵn		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14 /QĐ-UBND

Kbang, ngày 27 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng công trình :
Trạm Y tế xã Nghĩa An, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang.
Hạng mục: Trạm Y tế xã Kông Bờ La .**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số: 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đấu thầu số: 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số: 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND huyện Kbang -V/v Phê duyệt báo cáo kinh tế -kỹ thuật xây dựng công trình : Trạm Y tế xã Nghĩa An, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang.

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của Chủ tịch UBND huyện Kbang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trạm Y tế xã Nghĩa An, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang. Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La;

Xem xét văn bản số 33/BCTĐ-TCKH ngày 15/03/2017 của Phòng Tài chính -Kế hoạch Huyện -V/v Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu xây dựng công trình : Trạm Y tế xã Nghĩa An, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang. Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng công trình: Trạm Y tế xã Nghĩa An, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang, với các nội dung sau:

1. **Tên công trình:** Trạm Y tế xã Nghĩa An, xã Kông Bờ La và thị trấn Kbang, huyện Kbang.

Hạng mục: Trạm y tế xã Kông Bờ La.

2. **Chủ đầu tư :** UBND huyện Kbang (UBND huyện giao BQL thực hiện các dự án ĐT-XDCB huyện trực tiếp quản lý, điều hành dự án)

3. **Địa điểm xây dựng:** Xã Kông Bờ La, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

4. **Đơn vị trúng thầu:** Công ty cổ phần xây dựng Thiên Quân Gia Lai.

5. **Giá trúng thầu: 2.485.571.000 đồng.**

(Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm bảy mươi mốt ngàn đồng)

6. **Thời gian thực hiện:** 180 ngày (Kể từ ngày ký kết hợp đồng).

7. **Hình thức hợp đồng:** Hợp đồng trọn gói.

Điều 2: UBND huyện giao trách nhiệm cho BQL TH các dự án ĐT-XDCB huyện, Công ty cổ phần xây dựng Thiên Quân Gia Lai phải thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước và pháp luật về quản lý đầu tư XDCB và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Điều 3: Các Ông Chánh văn phòng HĐND -UBND huyện, Trưởng các Phòng: Tài Chính-Kế Hoạch, Kinh tế & Hạ tầng, Kho bạc nhà nước, Trưởng BQL TH các dự án ĐT-XDCB huyện, Công ty cổ phần xây dựng Thiên Quân Gia Lai; thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VT, TH.



Võ Văn Phán